

CÔNG TY CỔ PHẦN STABIL GROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN STABIL GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: STABIL GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: STABIL GROUP.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108384908

3. Ngày thành lập: 03/08/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 26, phố Ngụy Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email: Stabilgroup@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
2.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dầu hỏa, ga, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
3.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
4.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn hàng gốm,sứ, thủy tinh; đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
8.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
9.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động liên quan khác như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hoá.	5229
10.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
11.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ mô tô, xe máy.	4541
12.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
13.	Cho thuê xe có động cơ	7710

14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
15.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
16.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
17.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
18.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
19.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
20.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
21.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
22.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
27.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: - Xếp hàng hóa hoặc hành lý của hành khách lên phương tiện vận tải hoặc dỡ hàng hóa hoặc hành lý của hành khách từ phương tiện vận tải; - Bốc vác hàng hoá;	5224
28.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
29.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
30.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
31.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
32.	Đúc kim loại màu	2432
33.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
34.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
35.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
36.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
37.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
38.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
39.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
40.	Xây dựng công trình công ích	4220
41.	Phá dỡ	4311

42.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Làm sạch mặt bằng xây dựng; Vận chuyển đất; Chuẩn bị mặt bằng để khai thác; Hệ thống cấp thoát nước tại mặt bằng xây dựng;	4312
43.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
44.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
45.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
46.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
47.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
48.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
49.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
50.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
51.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
52.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Hoạt động đại lý bán buôn, đại lý bán lẻ ô tô và xe có động cơ khác	4513
53.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
54.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
55.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
56.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn; Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.	5510
57.	Quảng cáo	7310
58.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
59.	Đúc sắt, thép	2431
60.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ phụ tùng, các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
61.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ phụ tùng, các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
62.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động kiến trúc; Hoạt động đo đạc bản đồ; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác;	7110

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Năm tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HUỖNH PHÚ NGHĨA	P202-C2, tổ 14B, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	400.000	4.000.000.000	80,000	012908752	
			Tổng số	400.000	4.000.000.000	80,000		
2	HỒ ANH TUẤN	Xóm Đoàn Kết, Xã Thiên Lộc, Huyện Can Lộc, Tỉnh Hà Tĩnh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	183807208	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		
3	PHẠM KIM CUÔNG	Số 89, phố Mai Hắc Đế, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	10,000	026076003103	
			Tổng số	50.000	500.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 04/01/1973

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012908752

Ngày cấp: 01/09/2006

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P202-C2, tổ 14B, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: P202-C2, tổ 14B, Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 23/06/1976

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 026076003103

Ngày cấp: 20/03/2018

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 89, phố Mai Hắc Đế, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 89, phố Mai Hắc Đế, Phường Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội